

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THỦY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Mậu Hiệu và ông Lê Thuận Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Bá H, sinh ngày 06/02/2001, tại huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Đội M, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Bá H và bà Phạm Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị giam, giữ; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lê Thị L, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Đội M, thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2021, Phạm Bá H thấy nhà chị Lê Thị L cạnh nhà H, ở thôn T, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H nhảy qua hàng rào, lấy một khúc gỗ đập vỡ ô cửa kính nhà bếp rồi dùng tay kéo chốt mở cửa đi vào trong. H đến phòng ngủ mở tủ lấy trộm 150.000 đồng bỏ trong 01 cái ví. Sau đó, H tiếp tục đi đến phòng khách mở tủ quần áo lấy trộm 01 nhẫn vàng tây loại 18K, có khối lượng

3,4 chỉ rồi đi về nhà. Sau đó, H đưa nhẫn vàng đã trộm được đến bán cho tiệm vàng đá quý N ở phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình lấy 6.800.000 đồng.

Ngày 30/03/2021, Hội đồng định giá tài sản huyện L tiến hành định giá và kết luận 01 nhẫn vàng tây loại 18K, khối lượng 3,4 chỉ có trị giá 12.716.000 đồng. Ngày 29/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy tạm giữ 01 khúc gỗ màu đen; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt nam 6.950.000 đồng. Ngày 19/4/2021 đã tiến hành trả lại số tiền 6.950.000 đồng cho chị Lê Thị L. Về dân sự: Chị Lê Thị L đã nhận từ Phạm Bá H 5.000.000 đồng tiền bồi thường dân sự và không có yêu cầu gì thêm.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSNDLT ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy truy tố bị cáo Phạm Bá H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47, Điều 36 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Bá H từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập đối với Phạm Bá H; tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ màu đen là vật chứng của vụ án; phần bồi thường dân sự các bên đã thỏa thuận xong, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, được cải tạo tại đại phương. Người bị hại chị Lê Thị L trong lời trình bày tại phiên tòa đề nghị: Mỗi quan hệ giữa bị cáo và bị hại là bà con, họ hàng (Phạm Bá H gọi chị Lê Thị L là thím), từ trước tới nay bị cáo là thanh niên tốt, chưa có sai phạm, nên giữ nguyên ý kiến đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo đã trình bày trong quá trình điều tra; đồng thời tiếp tục có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Bá H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản xác định hiện trường vụ án, sơ đồ hiện trường vụ án, biên bản nhận dạng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/3/2021, tại thôn T, xã L, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình, Phạm Bá H lợi dụng nhà chị Lê Thị L không có ai trông giữ, đã lén lút, dùng khúc gỗ màu đen đập vỡ ô cửa kính, mở chốt cửa và đột nhập vào nhà thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt 150.000 đồng và 01 nhẫn vàng tây loại 18K, khối lượng 3,4 chỉ có trị giá 12.716.000 đồng của chị Lê Thị L. Hành vi của bị cáo Phạm Bá H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Phạm Bá H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Trình bày tại phiên tòa bị cáo thừa nhận, trước đó bị cáo đã có công việc làm ổn định tại thành phố H, nhưng sau khi về nghỉ tết nguyên đán, do dịch Covid-19 bùng phát nên không thể quay trở lại làm việc, bị mất việc làm, không có thu nhập, phải ở nhà sống phụ thuộc gia đình. Trong khi thời điểm đó bố bị cáo lao động tại nước L cũng bị dịch Covid-19 nên không có việc làm và thu nhập; mẹ bị cáo đang phải điều trị bệnh tại bệnh viện, nên trong lúc đó do suy nghĩ thiếu chín chắn đã nhất thời phạm tội, lấy trộm tài sản của người thân (là bà con, họ hàng của bị cáo). Bị cáo tự nhận thấy rất ân hận với việc làm sai trái của mình.

[4] Dù trình bày tại phiên tòa bị cáo có biện minh nguyên nhân phạm tội nào đi nữa, nhưng hành vi của bị cáo lợi dụng nhà chị Lê Thị L không có ai trông giữ đã chiếm đoạt tài sản của người bị hại với tổng giá trị 12.866.000 đồng là hành vi cần xử lý nghiêm trước pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện trong vụ án không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và thiệt hại do bị cáo gây ra trong vụ án, theo đúng quy định tại khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[5] Xét bị cáo có nhận thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, từ trước tới nay cũng không có sai phạm gì bị xử lý trước pháp luật; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đối với bị hại (được quy đổi thành tiền) một cách kịp thời, được bị hại ghi nhận, xác nhận đã bồi thường xong phần dân sự, nên trong quá trình điều tra và đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại phiên tòa người bị hại tiếp tục có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử qua xem xét quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là

đúng mức, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo vì hiện tại bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, phải ở nhà phụ thuộc gia đình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Bị cáo đã bồi thường tiếp số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại Lê Thị L. Chị L đã nhận đủ số tiền và cam đoan chấm dứt phần dân sự. Tại phiên tòa, bị hại không có yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy thu giữ tại bị cáo H 6.950.000 đồng (bao gồm tiền bị cáo bán 3,4 chỉ vàng 18k là 6.800.000 đồng và 150.000 tiền bị cáo trộm cắp tại nhà chị L), ngày 19/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chị L số tiền 6.950.000 đồng. Đối với 01 khúc gỗ màu đen đang thu giữ, xét thấy đây là công cụ phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Bá H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt Phạm Bá H 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án của Tòa án.

Giao Phạm Bá H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trong trường hợp người chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ vắng mặt, thay đổi nơi cư trú hoặc làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Phạm Bá H.

3. Trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

4. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh gỗ dạng hình hộp màu đen, kích thước (60 x 6 x 5) cm.

Vật chứng này hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Bình, có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 19/5/2021 giữa Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

5. Án phí: Bị cáo Phạm Bá H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/6/2021) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q.Bình;
- VKSND tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q.Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Hải